

Số: 49/2022/QĐST-HNGĐ

Quế phong, ngày 09 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 83/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: A Mong Văn A – sinh năm 1993

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Mong Thị Y - sinh năm 1997

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **29 tháng 8 năm 2022**

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **29 tháng 8 năm 2022** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: A Mong Văn A và chị Mong Thị Y

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** A Mong Văn A và chị Mong Thị Y thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** A Mong Văn A và chị Mong Thị Y thỏa thuận, giao con chung Mong Thị Kim N, sinh ngày 01/6/2014 cho A Mong Văn A trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ tháng 9/2022 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Mong Thị Y

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở

- **Về tài sản chung:** A Mong Văn A và chị Mong Thị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: A Mong Văn A và chị Mong Thị Y được miễn án phí vì là hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- UBND xã **N**;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lô Thị Châu